



MODULE 15

Ms. Linh

LÔI NÓI PHỤ HOẠ

1. Phụ hoạ khẳng định:

Đi với TOO (mang nghĩa CÙNG VẬY)	
S +V....	(and) + S + am/is/are/ was /were + too (and) + S + do/does/did +too (and) + S + modals + too
My sister is a doctor I work two hours a day	I am too (tôi cũng vậy) She does too
Đi với SO (mang nghĩa CÙNG VẬY nhưng có đảo ngữ)	
S +V....	(and) + so + am/is/are/ was /were + S (and) + so + do/does/did +too + S (and) + so + modals + S
My sister is a doctor I work two hours a day I can sing	So am I (tôi cũng vậy) So does she So can he

2. Phụ hoạ phủ định:

Đi với EITHER (mang nghĩa CÙNG KHÔNG)	
S +V(NOT)....	(and) + S + am/is/are/ was /were + NOT + either (and) + S + do/does/did +NOT + either (and) + S + modals + NOT + either
My sister isn't a nurse I doesn't work on sunday I can't dance	I am not either (tôi cũng không) She doesn't either He can't either
Đi với NEITHER (mang nghĩa CÙNG KHÔNG nhưng có đảo ngữ, không có NOT)	
S +V(NOT)....	(and) + neither + am/is/are/ was /were + S (and) + neither + do/does/did +too + S (and) + neither + modals + S
My sister isn't a nurse I doesn't work on sunday I can't dance	Neither am I (tôi cũng không) Neither does she Neither can he

Lưu ý: Trong câu có chứa “NEVER, NO, RARELY, SELDOM, HARDLY” => dùng phụ hoạ phủ định

2

COMPARISON



MODULE 15: COMPARISONS

CÁC LOẠI SO SÁNH

EQUALITY
S1 + V + as + ADJ / ADV + as + S2.
S1 + V + as + much/many +as + S2
S1 + V + the same (+Noun) + as + S2

COMPARATIVE
S1 + V + short adj + ER + THAN + S2
S1 + V + MORE + long adj + THAN + S2
* MUCH + SO SÁNH HƠN

DOUBLE COMPARISON
1. Càng ngày càng (So sánh hơn and so sánh hơn)
- Short adj + ER and short adj + ER
(hotter and hotter)
- more and more + long adj (more and more
beautiful)
2. Càngcàng
The + so sánh hơn + S V , The + so sánh hơn + S V)

SUPERLATIVES
S1 + V + THE + short adj + EST + N
S1 + V + THE MOST + long adj + N

COMPARE LESS
S + V + less + adj + than
SO SÁNH KÉM NHẤT
S + V + the least + adj....

MULTIPLE NUMBERS COMPARISON
S1 + V + twice/ three time..+ as much as + S2
S1 + V + twice/ three time..+ as many as + S2

THẾ NÀO LÀ TÍNH TỪ NGẮN, TÍNH TỪ DÀI

từ ngắn) : 1 âm tiết (hot, cold) hoặc 2 âm tần cùng là y, er, et, ow

từ dài) : từ 2 âm trở lên

✓ *Cách chuyển các tính từ/ trạng từ sang dạng so sánh hơn/ so sánh nhất:*

- Thêm “ er”/ “ est” vào tính từ/trạng từ có một hoặc hai âm tiết.
- Dùng “ more/most + adj/adv” có ba âm tiết trở lên.
- Dùng “ more + tính từ kết thúc bằng các tiếp vĩ ngữ : “ ed, ful, ing, ish, ous”
- Gấp đôi phụ âm cuối của tính từ một âm tiết kết thúc bằng 1 phụ âm đơn(trừ w, x, z) và đứng trước một nguyên âm đơn.
- Khi tính từ có 2 âm tiết nhưng kết thúc bằng một phụ âm “y” thì ta đổi “y” => “ I” và thêm “ er”/ “ est”
- Khi adj có 2 âm tiết là “er, y, le, et và ow” => thêm “er/est” như adj/adv 1 âm tiết.

CÁC TRƯỜNG HỢP NGOẠI LỆ

Adj/adv	so sánh hơn	so sánh nhất
1. good/well	better	best
2. bad/badly	worse	worst
3. many/much	more	most
4. little	less	least
5. far	farther	farthest (về khoảng cách)
	Further	furthest (về thời gian)
6. near	nearer	nearest (về khoảng cách)
		next (về thứ tự)
7. late	later	latest (về thời gian)
		last (về thứ tự)
8. old	older	oldest (về tuổi tác)
		eldest (về cấp bậc hơn là tuổi tác)

ADJ tận cùng bằng “ED” và “ING”

ADJ -ED (chỉ cảm xúc, trạng thái của con người)	ADJ -ING (mô tả tính chất, đặc điểm sự vật)
<p>Ex: Jane is bored because her job is boring</p> <p>Ex: The news was shocking</p> <p>Ex: We were shocked when we heard the news</p>	
<p>1. surprised (ngạc nhiên, sốc)</p> <p>2. disappointed (vỡ mộng, thất vọng)</p> <p>3. tired (mệt mỏi, kiệt sức)</p> <p>4. fascinated (thở ơ, Enchanted)</p> <p>5. mused (ngạc nhiên, vui vẻ)</p> <p>6. astonished (ngạc nhiên, sốc)</p> <p>7. shocked (sốc, sốc)</p> <p>8. disgusted (kinh tởm)</p> <p>9. embarrassed (xấu hổ, bối rối)</p> <p>10. confused (hoang mang, nhầm lẫn)</p> <p>11. terrified (chết lặng, sợ hãi)</p> <p>12. frightened (sợ hãi, chết lặng)</p> <p>13. depressed (trầm cảm, bị áp bức)</p> <p>14. worried (lo lắng, lo lắng)</p> <p>15. annoyed (bực mình, khó chịu)</p> <p>16. satisfied (mãn, hài lòng)</p>	<p>1. Surprising (tuyệt vời, bất ngờ)</p> <p>2. Disappointing (thất vọng)</p> <p>3. Tiring (tẻ nhạt, mệt mỏi)</p> <p>4. Fascinating (duyên dáng, quyến rũ)</p> <p>5. Amusing (funny, funny)</p> <p>6. Astonishing (tuyệt vời, tuyệt vời)</p> <p>7. Shocking (một khủng khiếp, gây sốc)</p> <p>8. Disgusting (kinh tởm, xấu xí)</p> <p>9. Embarrassing (vụng về, nhút nhát)</p> <p>10. Confusing (bối rối, không chắc chắn)</p> <p>11. Terrifying (đáng sợ, đáng sợ)</p> <p>12. Frightening (đáng sợ, khủng khiếp)</p> <p>13. Depressing (buồn, buồn tẻ)</p> <p>14. Worrying (lo lắng, tình cảm)</p> <p>15. Annoying (xâm nhập, gây phiền nhiễu)</p> <p>16. Satisfying (thú vị)</p>

MODULE 15: THE COMPARISONS

Exercise 1: Choose a, b, c, or d that best completes the sentence.

1. New York is _____ Seattle.

A. larger than B. more large than C. as larger than D. more
larger than

2. Our house is _____ yours.

A. as big than B. as bigger as C. bigger than D. more big
than

3. City life is _____ country life.

A. as busier as B. busier than C. more busier than D. most busy
as

4. Of the two, the round table is _____.

A. the nicest B. a nice one C. nicer D. the nicer

5. I feel _____ better than I did yesterday.

A. a little B. more C. a few D. many

6. There is nothing _____ travelling abroad.

A. more interesting than B. more interesting as
C. as interesting than D. the most interesting than

7. He finds physics _____ other science subjects.

A. far more difficult than B. much difficulter than
C. too more difficult than D. more much difficult than

8. His car is _____ mine.

A. more expensive and faster than B. faster and more expensive than
C. more faster and expensive than D. more expensive than and faster than

9. The cuisine of France is _____

A. more famous than that of England B. famous than the cuisine of England
C. more famous than which of England D. as famous than that of England

10. Russian is a _____ language to learn than English is.

A. difficult B. more difficult
C. most difficult D. more and more difficult

A. as friends as B. more friends as C. many friends than D. more friends than

12. There are _____.
A. twice as much computers in our office as there was
B. as twice many computers in our office as they were
C. twice as many computers in our office than there used to be
D. twice as many computers in our office as there used to be

13. Silver is not _____ gold,
A. as much heavy as B. so heavy than
C. more heavier as D. so heavy as

14. I think cow is _____ of all animals.
A. most useful B. less useful C. the most useful D. the more useful

15. The new machines use _____ the old ones.
A. less water and electricity more than B. less water and electricity than
C. less water and electricity D. as less water and electricity than

16. Try to do this test. It is _____ than the others.
A. less difficult B. less and less difficult
C. least difficult D. more and more difficult

17. Summer is _____ season of the year.
A. hottest B. the hottest C. the hotter D. the more hottest

18. It is one of _____ books I have ever had.
A. most useful B. the most useful
C. the most useful than D. the most useful as

19. Of all athletes, Alex is _____.
A. the less qualified B. the less and less qualified
C. the more qualified D. the least qualified

20. Mary was _____ of the two sisters.
A. the clever B. as clever as C. the cleverer D. the cleverest

21. _____ you get to the cinema, _____ seat you have.
A. The sooner / the better
good
B. The soon / the

Exercise 2: Mark the letter A, B, C, or D on your answer sheet to indicate the sentence that is closest in meaning to each of the following questions.

Question 1: Meaningful silence is always better than meaningless words.

- A. Meaningful silence is the best among meaningful words.
- B. Silence is always less meaningful than words are.
- C. Meaningless words are not as good as meaningful silence.
- D. Words are always meaningless, and so is silence.

Question 2. The living room isn't as large as the kitchen.

- A. The living room is larger than the kitchen.
- B. The kitchen is smaller than the living room.
- C. The kitchen is larger than the living room.
- D. The kitchen is not smaller than the living room.

Question 3. Nobody in my class is more intelligent than Mr John.

- A. Mr John is not as intelligent as anybody in my class.
- B. Mr John is the most intelligent student in my class.
- C. Anybody is less intelligent than Mr John.
- D. Mr John is more intelligent than nobody in my class.

Question 4. No one in our club can speak English as fluently as Mai.

A. Mai speaks English more fluently than no one in our club.